

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/HS-ST
Ngày 18-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi

Ông Đỗ Văn Thư

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên toà:
Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS ngày 7 tháng 11 năm 2022; đối với các bị cáo:

1. Quang Văn T, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1995 tại Nghệ An. Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: **Thái**, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang Văn Đ và bà Lương Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/6/2022; có mặt.

2. Trần Văn Q, sinh ngày 23 tháng 4 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Chu Thị T; có vợ là Nguyễn Thị M và 01 con; **tiền án: Không; tiền sự, nhân thân:** Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 20/QĐ-TA, ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (Đã được xóa); bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/6/2022; có mặt.

Bị hại: Anh Lô Văn Đ, nơi cư trú: Bản Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt (có quan điểm xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Lang Văn Lý; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 01 tháng 01 năm 2022, Quang Văn T ăn cơm, uống rượu với anh Lô Văn Đ, sinh năm 1983, Lữ Đức M, sinh năm 1989, cùng ở xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An và một số người khác (chưa xác định được lai lịch) tại phòng trọ của anh L, chị X (chưa xác định được lai lịch), cạnh phòng trọ của anh Đ ở thôn Kiều Đông, xã Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, anh Đ, anh M và T cùng nhau về phòng trọ của anh Đ để hát karaoke. Trong lúc hát, anh M và T xảy ra mâu thuẫn do cả hai tranh giành nhau micro, anh M dùng tay đập vào mặt T một cái. Thấy anh M và T xô xát, anh Đ đã can ngăn, đẩy hai người ra. Sau đó, anh M đi về phòng trọ ở thôn Hoàng Lâu, xã Hồng Phong, huyện An Dương, Hải Phòng, còn T điều khiển xe mô tô BKS 37H1-383.37 đi về quán xăm Ninh Xukiu của Lang Thị N, sinh năm 2001 ở thôn K, xã H, huyện A, Hải Phòng.

Khi về đến quán của N, do bức tức vì sự việc xô xát với anh M tại phòng trọ của anh Đ, nên T gọi điện thoại cho Quang Văn L, sinh năm 1996, trú tại Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An và đến đón Trần Văn Q, sinh năm 1990, trú tại thôn K, xã H, huyện An Dương, Hải Phòng để đi tìm anh Đ, mục đích để đánh anh Đ. T đón chờ Q đến quán xăm của N thì thấy L đã đến nên T, Q và L cùng lên xe mô tô BKS 37H1-383.37 đi vào phòng trọ của anh Đ để tìm anh Đ nhưng không thấy nên quay lại quán của N.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, do nghi ngờ anh Đ đang ở phòng trọ của Lang Văn L, sinh năm 1996, ở thôn K, xã H, An Dương, Hải Phòng, nên T bảo Q đến phòng trọ của anh L để tìm anh Đ. Q đồng ý và lấy 01 con dao dài 44,5cm bằng kim loại, cán bằng gỗ tại khu vực cạnh thùng rác trước cửa quán của Ninh, dùng mảnh vải ở gần đó quấn xung quanh rồi dắt vào sau lưng. T điều khiển xe mô tô BKS 37H1-383.37 chở Q đến khu vực nhà trọ của anh L để tìm đánh anh Đ. Khi đến nơi, T và Q gặp Trần Khải H, sinh năm 1995, trú tại thôn C, xã A, An Dương, Hải Phòng. Q và H nói chuyện và xảy ra mâu thuẫn, H lên xe mô tô định rời đi thì Q rút từ sau lưng ra vùng chém về phía H nhưng H giơ tay lên đỡ và tránh được nên không bị thương.

T và Q tiếp tục vào phòng trọ của anh L. T nhìn thấy anh Đ đang ngồi trong phòng trọ nên xông vào dùng tay, chân đánh anh Đ. Anh Đ cũng dùng tay, chân đánh lại T. Thấy vậy, Q lao vào dùng dao chém trượt một nhát vào vùng đầu của anh Đ. Anh Đ nhặt được thanh kim loại dài 140cm, cạnh vuông (2cmx2cm) ở góc nhà trọ của anh L đánh lại làm Q rơi dao xuống nền nhà. T xông vào giật được thanh kim loại của anh Đ rồi dùng thanh kim loại đó đánh nhiều nhát vào người anh Đ làm anh Đ ngã ra nền nhà. Q tiếp tục nhặt dao trước đó bị rơi xuống nền nhà xông vào chém với một nhát vào vùng má của anh Đ. Mọi người xung quanh vào can ngăn thì T và Q chạy ra ngoài cửa. Sau đó Q tiếp tục đi vào trong nhà dùng dao chém một nhát về phía anh Đ. Lúc này có nhiều người vào can ngăn nên T và Q không đánh anh Đ nữa mà đứng ở cửa phòng trọ chửi bới một lúc rồi Q đưa dao cho T cầm, còn Q điều khiển xe chở T về quán xăm của Lang Thị N. T để con dao tại cửa sắt của quán xăm của N. Anh Lô Văn Đ bị thương

tích vùng đầu, vùng cổ, vùng má được mọi người có mặt tại hiện trường đưa đi cấp cứu tại trung tâm ý tế huyện An Dương từ ngày 01/01/2022 đến ngày 13/01/2022 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 01/2022/TgT, ngày 04/01/2022 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận thương tích trên cơ thể của anh Lô Văn Đ như sau: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương rách da vùng trán đỉnh phải gây nên là 01% (một phần trăm); Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương rách da vùng má trái gây nên là 06% (sáu phần trăm); Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương rách da vùng cổ trái gây nên là 04% (bốn phần trăm). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 11% (mười một phần trăm).

Vết thương rách da vùng trán đỉnh phải có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp theo hướng chủ yếu từ trên xuống dưới gây nên. Vết thương rách da vùng má trái có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp theo hướng chủ yếu từ trước ra sau, từ trái sang phải gây nên. Vết thương rách da vùng cổ trái có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp theo hướng chủ yếu từ trái sang phải gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 314/2022/TgT ngày 08/7/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Các vết bầm tím vùng góc trong mi dưới mắt trái, vết xây xước da, bầm tím vùng ngoài đôi mắt trái đã khỏi, không còn dấu vết thương tích nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các vết xây xước da mảnh vùng mi dưới mắt trái, xây xước da vùng thành bên ngực trái, xây xước da cẳng tay trái, xây xước da mu bàn tay trái đã bong vảy không còn dấu vết thương tích, không để lại sẹo và không được ghi nhận trong hồ sơ bệnh án điều trị của nạn nhân nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Vết bầm tím mu bàn tay trái gốc ngón 2 đã khỏi, không còn dấu vết thương tích và không được ghi nhận trong hồ sơ bệnh án điều trị của nạn nhân nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 01/2022/TgT, ngày 04/01/2022 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do 03 vết thương rách da gây nên là 11%. Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 11%.

Các vết bầm tím góc trong mi dưới mắt trái, vết xây xước da, bầm tím vùng ngoài đôi mắt trái có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 thanh kim loại hình hộp vuông (2cm x 2cm), dài 140cm. Ngày 02/01/2022, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm, đã thu 01 con dao dài 44,5cm, lưỡi dao dài 31,5cm bằng kim loại tại quán xẩm Ninh xukiu của chị Lang Thị Ninh.

Trần Văn Q bị bắt tạm giam ngày 20/6/2022, Quang Văn T bị bắt tạm giam ngày 24/6/2022.

Tại Cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Quang Văn

T và Trần Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Quang Văn T và Trần Văn Q khai nhận về hành vi của bản thân như nội dung cáo trạng đã nêu.

Công bố lời khai của bị hại và người làm chứng như các bị cáo khai nhận tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quang Văn T từ 36 đến 42 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2022; xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 36 đến 42 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao và 01 thanh sắt kim loại.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 49.000.000đ, bị hại không có yêu cầu gì khác đối với các bị cáo nên không xét.

Lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2.1] Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai bị hại, người làm chứng, phù hợp với các bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 01/2022/TgT ngày 04 tháng 01 năm 2022 và bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 314/2022/TgT ngày 08/7/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ xác định khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/01/2022, tại phòng trọ của anh Lang Văn L ở thôn Kiều Đông, xã Hồng Thái, huyện An Dương, Hải Phòng, Trần Văn Q đã dùng dao bằng kim loại chém anh Lô Văn Đ nhiều nhát, Quang Văn T dùng tay chân đấm đá và dùng thanh kim loại đánh anh Đ

nhiều nhất làm anh Đ bị tổn thương 11% sức khỏe, nên hành vi của các bị cáo Quang Văn T và Trần Văn Q đã đồng phạm tội Cố ý gây thương tích, vi phạm Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trần Văn Q và Quang Văn T đã dùng dao kim loại dài 44,5cm và thanh kim loại hình hộp vuông có cạnh 2x2cm, dài 140cm để đánh, chém gây thương tích cho anh Lô Văn Đ nên hành vi của các bị cáo Trần Văn Q và Quang Văn T thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" vi phạm điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì. Xuất phát từ việc tranh giành micro hát karaoke giữa Quang Văn T và Lữ Đức M, anh Lô Văn Đ vào can ngăn, đẩy hai người ra về. Quang Văn T đã rủ Trần Văn Q tìm anh Đ trả thù, đánh, chém nhiều nhất và gây thương tích cho anh Đ, hành vi của các bị cáo thể hiện "Có tính chất côn đồ" vi phạm điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của các bị cáo Quang Văn T và Trần Văn Q đã vi phạm các tình tiết định khung theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương do vậy phải xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3.2] Về nguyên nhân phạm tội: Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc giành micro hát karaoke giữa Quang Văn T và Lữ Đức M dẫn đến việc xô xát giữa Tình và Mạnh. Sau khi được anh Lô Văn Đ can ngăn, đẩy hai người ra về, Quang Văn T do bức tức về việc xô xát tại phòng trọ của anh Đ nên đã rủ Trần Văn Q đến đánh anh Đ dẫn đến sự việc gây thương tích cho bị hại như đã nêu.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, các bị cáo đã chủ động bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Vụ án có đồng phạm, Hội đồng xét xử phân hóa vai trò của các bị cáo như sau: Bị cáo Quang Văn T là người chủ động rủ Quân đến phòng trọ của anh Đ để tìm đánh anh Đ nên xác định bị cáo là người có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Trần Văn Q là đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo Tình, chuẩn bị dao kim loại để làm công cụ đồng thời là người trực tiếp dùng dao gây thương tích cho anh Đ; nhân thân bị cáo Quân ngày 17 tháng 9 năm 2018 đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 20/QĐ-TA, của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, tuy đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo có nhân

thân không tốt, nên cần phải áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Quân và Tỉnh là ngang nhau.

[7] Từ nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào nhân thân, tính chất hành vi phạm tội cần bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là có phần quá nghiêm khắc chưa tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

[8.1] Về trách nhiệm dân sự:

Tại giai đoạn điều tra, bị hại Lô Văn Đ yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 79.000.000đ bao gồm chi phí điều trị, tiền thuốc, chi phí đi lại, tổn thất về tinh thần. Bị cáo Quang Văn T đã bồi thường cho anh Lô Văn Đ số tiền 24.000.000đ, bị cáo Trần Văn Q đã bồi thường cho anh Lô Văn Đ số tiền 25.000.000đ, anh Đ đã nhận số tiền trên và yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm cho anh số tiền là 30.000.000đ. Tại giai đoạn xét xử, bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ nữa. Xét quan điểm của bị hại là hoàn toàn tự nguyện nên không xét.

[8.2] Đối với Quang Văn L được Quang Văn T gọi đến để cùng đi đánh nhau, khi không tìm thấy người thì Quang Văn L đã dừng lại, không tiếp tục tham gia thực hiện hành vi đánh gây thương tích cho anh Lô Văn Đ nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Quang Văn L về tội Cố ý gây thương tích.

[8.3] Đối với Lữ Đức M đánh Quang Văn T, qua xác minh hiện tại Lữ Đức M không có mặt tại địa phương xã Châu Phong, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An nên Công an huyện An Dương tiếp tục xác minh, xử lý hành chính sau.

[9] Về vật chứng: 01 thanh kim loại hình hộp vuông có cạnh 2x2cm dài 140cm; 01 con dao kim loại màu đen dài 44,5cm, lưỡi dao dài 31,5cm là vật chứng vụ án được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Quang Văn T 33 (Ba mươi ba) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 24/6/2022.

Trần Văn Q 33 (Ba mươi ba) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 20/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 44,5cm, lưỡi dao dài 31,5cm và 01 thanh kim loại hình hộp vuông có cạnh 2x2cm, chiều dài 140cm (Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục THA Dân sự huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ; Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn

